

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 29 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lò Thị Chơ
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Tổ

Ông Bùi Nguyên Hồng

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc Q. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1986 tại huyện B1, tỉnh Hà Nam. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 3, thị trấn B, huyện B1, tỉnh Hà Nam. Tạm trú: Bản M, xã M1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDP: Không. Con ông: Hoàng Văn L và bà Lê Thị L1. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M2. Bị cáo có 02 con sinh năm 2009 và sinh năm 2014.

Tiền án: Bản án số 16/2015/HSST ngày 10/04/2015 của TAND huyện Mai Sơn tuyên phạt bị cáo 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 21/08/2018, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M2, sinh năm: 1984. Trú tại: Tổ 3, thị trấn B, huyện B1, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8 năm 2018 Hoàng Ngọc Q quen Vũ Mạnh H, sinh năm 1988, trú tại tiểu khu 20, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Khoảng 15 giờ ngày

14.8.2018 trong khi đi mua quả na tại tiểu khu 1, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, thì gặp H, H đặt vấn đề hỏi mua ma túy hồng phiến của Q, Q nói không có ma túy bán nhưng nếu H muốn mua thì Q sẽ hỏi để tìm mua về bán cho H với giá 50.000 VNĐ/ 1viên, Q và H trao đổi số điện thoại để khi mua được ma túy Q sẽ gọi cho H.

Khoảng 16 giờ ngày 21.8.2018, Hoàng Ngọc Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen - cam, BKS 90H7-1513 từ nhà ở bản M, xã M1, huyện Mai Sơn đến nhà Trần Minh Phương sinh năm 1969, trú tại tiểu khu Thống Nhất, xã M1, huyện Mai Sơn để hỏi mua ma túy về bán cho H. Khi đến nhà Phương, thấy không có ai ở nhà, Q gọi tên Phương thì thấy tiếng Phương từ trong phòng ngủ vọng ra. Q đặt vấn đề hỏi mua 50 viên hồng phiến với giá 40.000 VNĐ/ 1 viên và nợ lại tiền, Phương đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Phương hé cửa phòng, đưa cho Q 02 gói và nói số ma túy Q mua trong một gói, gói còn lại gồm 02 gói nhỏ là cho Q thêm làm quà, gói thứ nhất chứa chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin; gói thứ hai chứa 03 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến; gói thứ ba chứa 49 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến. Q cầm số ma túy rồi nhặt một mảnh băng dính màu đen trước cửa nhà Phương gói các gói ma túy Phương vừa đưa cầm ở tay trái rồi điều khiển xe đi về. Trên đường về khi đi đến khu vực cổng trường 19/5 xã M1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La Q bị tổ Công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, kèm 01 sim tại túi quần bên trái, 3.016.000 VNĐ trong túi quần bên phải Hoàng Ngọc Q đang mặc; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen - cam, BKS 90H7-1513 của Hoàng Ngọc Q.

Ngày 22.8.2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Hoàng Ngọc Q. Kết quả:

Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng nghi hêrôin là 0,39 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu C1.

Tổng khối lượng 52 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 4,85gam, trích rút 0,75 gam làm mẫu giám định ký hiệu C2, C3, vật chứng còn lại 4,37 gam.

Ngày 27.8.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 990/KLMT, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu C2, C3 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,75 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine và 5,12 gam loại Methamphetamine.”

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Ngọc Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Q từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 3.000.000VNĐ đến 5.000.000VNĐ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 4,37 gam methamphetamine, vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và mảnh nilon gói ban đầu; 01 mảnh băng dính màu đen.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520, vỏ màu đen kèm 01 sim và số tiền 3.016.000VNĐ thu giữ của bị cáo

Trả lại cho chị Nguyễn Thị M2: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ- đen- cam, BKS 90H7-1513, số khung RLHHC12388YD11428, số máy HC12E-2228979.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Hoàng Ngọc Q tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy và hám lời nên ngày 21/8/2018 Q đã mua trái phép 2.000.000VNĐ ma túy mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, cùng ngày Q bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang thu giữ 5,12 gam Methamphetamine và 0,12 gam heroine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng chất ma túy khi bắt quả tang bị cáo là 5,24 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 21/8/2018, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Ngọc Q đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Điều luật quy định:

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

..

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Hoàng Ngọc Q phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, với lỗi cố ý. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích tại bản án số 16/2015/HSST ngày 10/04/2015 của TAND huyện Mai Sơn tuyên phạt bị cáo 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Tuy nhiên bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính. Khi bắt quả tang bị cáo có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại có giá trị và một số tiền là tài sản chung của bị cáo và vợ. Do đó, HĐXX áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 35 BLHS để xem xét mức độ nguy hiểm của tội phạm và tình hình tài sản của bị cáo để áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền một mức phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: 4,37 gam methamphetamine, vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và mảnh nilon gói ban đầu; 01 mảnh băng dính màu đen là chất độc được Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng sẽ được tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520, vỏ màu đen kèm 01 sim thu giữ của bị cáo xác định là tài sản của bị cáo, bị cáo có sử dụng để lưu số điện thoại mục đích liên hệ với Vũ Mạnh H, tuy nhiên sau khi mua được ma túy chưa kịp liên hệ trao đổi mua bán ma túy đã bị bắt giữ. Do đó sẽ không tịch thu mà cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 3.016.000VNĐ thu giữ của bị cáo, xác định là tiền mua bán ma của hai vợ chồng bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ- đen- cam, BKS 90H7-1513, số khung RLHHC12388YD11428, số máy HC12E-2228979. Xét thấy là tài sản được hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo và chị Nguyễn Thị M2, tuy nhiên bị cáo không đóng góp gì vào tài sản này, chị M2 có yêu cầu được xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại, làm ăn, sinh hoạt của gia đình. Do đó HĐXX chấp nhận trả lại chiếc xe cho chị Nguyễn Thị M2.

[7] Về nguồn gốc ma túy, Hoàng Ngọc Q khai mua của Trần Minh Phương trú tại tiểu khu Thống Nhất, xã M1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào lời khai của Hoàng Ngọc Q, ngày 21.8.2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Trần Minh Phương. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ: 28,28 gam hêrôin và 25,11 gam hồng phiến. Tuy nhiên, Trần Minh Phương không thừa nhận việc bán ma túy cho Hoàng Ngọc Q, việc mua bán không ai biết chứng kiến, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Phương về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Q. Đối với số ma túy thu giữ tại nhà Phương, Phương khai mục đích tàng trữ để sử dụng, hiện Phương đang bị điều tra, xử lý tại một vụ án khác.

Đối với việc Hoàng Ngọc Q khai mua ma túy về bán cho Vũ Mạnh H, tại Cơ quan điều tra H không thừa nhận việc trao đổi mua bán ma túy với Q, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, do đó cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý đối với H.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Q 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 21/8/2018).

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 3.000.000VNĐ.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 4,37 gam methamphetamine, vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và mảnh nilon gói ban đầu; 01 mảnh băng dính màu đen.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520, vỏ màu đen kèm 01 sim và số tiền 3.016.000VNĐ thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị M2: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ-đen- cam, BKS 90H7-1513, số khung RLHHC12388YD11428, số máy HC12E-2228979.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Chơ

